

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 HUYỆN PHÙ CÁT
TỈNH BÌNH ĐỊNH
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 26/10/2018.

V/v “Xin ly hôn và nuôi con”.

NHÂN DANH
 NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ CÁT, TỈNH BÌNH ĐỊNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Văn Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Tô Đình Phương

+ Ông Đặng Hữu Lộc.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đặng Lựu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cát : Bà Nguyễn Thị Hồng Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 121/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2018, về việc “Xin ly hôn và nuôi con ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2018/QĐXX-ST ngày 12/10/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Trần Thanh C, sinh năm: 1977; Địa chỉ: Trường Quân Sự Quân Đ, thôn Hòa H, xã Cát H, huyện Phù C, tỉnh Bình Định. (có mặt tại tòa)

Bị đơn: Chị Mạc Vi Ng, sinh năm: 1979; Địa chỉ: Thôn Phú K, xã Cát Tr, huyện Phù C, tỉnh Bình Định (có mặt tại tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 15 tháng 6 năm 2018, và các lời khai, cũng như tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn anh Trần Thanh C yêu cầu:

1.1 Anh Trần Thanh C và chị Mạc Vi Ng có tìm hiểu rồi đi đến với nhau, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Cát Tr, huyện Phù C, tỉnh Bình Định vào ngày 05 tháng 7 năm 2007; sau khi kết hôn cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến tháng 12 năm 2017 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn khi xây dựng nhà xong còn một số nợ chị Ng xin đi làm tiếp thị sơn, từ khi chị Ng đi tiếp thị sơn chị Ng có hành vi ngoại tình với người khác nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, gia đình nhiều lần hòa giải nhưng không thành, đỉnh điểm của mâu thuẫn từ đầu tháng 7 năm 2018 anh ra Trường Quân Sự Quân Đ sống cho đến nay, cũng từ đó cuộc sống vợ chồng không ai quan tâm đến ai, hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Mạc Vi Ng.

1.2. Về con chung vợ chồng :Anh và chị Mạc Vi Ng có hai cháu tên Trần Khánh L, sinh ngày 02 tháng 4 năm 2008 và Trần Quang L, sinh ngày 21 tháng 11 năm 2013, hai con lâu nay sống với chị Ngân, khi ly hôn anh yêu cầu nuôi cháu Trần Quang L, vì hiện nay cháu L còn nhỏ hơn nữa cháu L đang bị bệnh nên cần sự chăm sóc của anh, giao cháu L cho chị Ng tiếp tục nuôi dưỡng, không bên nào cấp dưỡng nuôi con bên nào; nếu giao hai con cho anh nuôi anh không yêu cầu chị Ng cấp dưỡng nuôi con.

1.3. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Anh và chị Mạc Vi Ng, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.1. Bí đơn chị Mạc Vi Ng trình bày: Về điều kiện kết hôn cũng như sống chung giống như anh Trần Thanh C khai, về mâu thuẫn vợ chồng do chị và anh C không hiểu nhau nên vợ chồng thường xảy ra cãi vã, đỉnh điểm của mâu thuẫn là từ cuối tháng 6 năm 2018 cho đến nay chị và anh C không sống chung với nhau như vợ chồng và cũng từ đó không ai quan tâm đến ai. Nay anh Trần Thanh C yêu cầu ly hôn, chị đồng ý vì chị và anh C không còn tình cảm nữa.

2.2. Về con chung :Chị và anh Trần Thanh C có hai cháu như anh C khai, khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi hai con vì hai con ở với chị lâu nay, hơn nữa từ khi anh C là bộ đội thời gian ở Doanh trại nhiều hơn ở nhà, chị là Giáo Viên nên nuôi hai con đảm bảo hơn anh C, đến khi hai con lớn rồi hai con muốn ở với ai thì ở, chị không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản :Chị và anh Trần Thanh C,chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bài phát biểu của vị đại diện VKSND huyện Phù Cát tại phiên tòa hôm nay đã nêu rõ trình tự thủ tục tố tụng dân sự từ khi thụ lý đến khi xét xử đúng theo quy định pháp luật.

Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị HĐXX:

Về quan hệ vợ chồng:Ghi nhận sự thuận tình ly hôn của anh C và chị Ng.

Về con chung:Giao hai cháu L và L cho chị Ng tiếp tục nuôi dưỡng.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản:Anh C và chị Ng không yêu cầu nên HĐXX không xét

Về án phí HNST :Anh C và chị Ng phải chịu theo quy định pháp luật.

NHÂN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ :

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa.Hội đồng xét xử nhận định:

1.Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Thanh C và chị Mạc Vi Ng kết hôn vào năm 2007,có đăng ký kết hôn tại UBND xã Cát Trinh vào ngày 05 tháng 7 năm 2007;Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp,phù hợp với Điều 9 Luật hôn nhân và Gia đình.Trong quá trình chung sống thời gian đầu vợ chồng anh,chị sống hạnh phúc,sau đó anh C và chị Ng phát sinh mâu thuẫn từ tháng 12 năm 2017 khi chị Ng đi làm tiếp thị sơn,anh C nghi ngờ lòng chung thủy của chị Ng nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã,đỉnh điểm của mâu thuẫn từ đầu tháng 7 năm 2018, anh C ra ở riêng tại Trường Quân Sự Quân Đ, chị Ng sống ở Phú K,Cát Tr,cũng từ đó anh C và chị Ng không sống chung với nhau như vợ chồng cho đến nay ,vợ chồng không ai quan tâm đến ai,anh C làm đơn xin ly hôn gửi đến Tòa án. Quá trình Tòa án giải quyết cũng như tại phiên tòa hôm nay chị Ng đồng ý ly hôn nên áp dụng Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình ghi nhận sự thuận tình ly hôn của anh Trần Thanh C và chị Mạc Vi Ng.

2.Về con chung: Anh Trần Thanh C và chị Mạc Vi Ng có hai con chung tên Trần Khánh L,sinh ngày 02 tháng 4 năm 2008 và Trần Quang L,sinh ngày 21 tháng 11 năm 2013 hiện hai cháu đang sống với chị Ng.

Anh C và chị Ng đều có nguyện vọng yêu cầu nuôi con, xét thấy yêu cầu của anh, chị là chính đáng, tuy nhiên hiện nay hai cháu L và L đang sống với chị Ng, cháu L có nguyện vọng sống với chị Ngân, anh C có nguyện vọng nuôi cháu L và cho rằng cháu L đang có bệnh nên cần anh chăm sóc để chữa bệnh cho cháu, nguyện vọng này của anh C là chính đáng tuy nhiên hiện nay anh C là Quân nhân, Tòa án tiến hành xác minh: Ở Quân Đ nơi anh Cảnh đang công tác thì thời gian của Quân Nhân có nhiệm vụ đặc thù, về thời gian của anh C có phần hạn chế hơn chị Ng; Nhà trẻ 19/5 nơi cháu L đang học thì lâu nay chị Ng đưa đoán cháu L đi học bình thường hơn nữa chị Ng cho rằng cháu L còn nhỏ cần sự chăm sóc của người mẹ, để tránh xáo trộn cuộc sống của hai cháu L và L nên giao hai cháu L và L cho chị Mạc Vi Ng tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình và phù hợp với thực tế;

Về cấp dưỡng nuôi con:Chị Ng không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét

3.Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản :Anh Trần Thanh C và chị Mạc Vi Ng không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét..

4. Về án phí thuận tình ly hôn(HNST):Anh Trần Thanh C và chị Mạc Vi Ng phải chịu theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện VKS nhân dân huyện Phù Cát phát biểu quan điểm phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các điều 55,58,81,82,83,84 Luật HNGĐ ;

Tuyên xử;

{ 1}.Về quan hệ vợ chồng:Ghi nhận sự thuận tình ly hôn của anh Trần Thanh C và chị Mạc Vi Ng.

{ 2}.Về con chung:Giao hai cháu Trần Khánh L, sinh ngày 02 tháng 4 năm 2008 và Trần Quang L, sinh ngày 21 tháng 11 năm 2013 cho chị Mạc Vi Ng tiếp tục nuôi dưỡng.

{3}.Về cấp dưỡng nuôi con:Chị Mạc Vi Ng không yêu cầu anh Trần Thanh C cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bên không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom con chung không ai được quyền ngăn cản,khi cần thiết các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con,mức cấp dưỡng nuôi con.

{ 3}.Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản :Anh Trần Thanh C và chị Mạc Vi Ng không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

{ 4}.Về án phí HNST:Anh Trần Thanh C và chị Mạc Vi Ng mỗi người phải chịu 150.000đ sung công quỹ Nhà nước.

Anh Trần Thanh Cảnh đã nộp 300.000đ tiền dự phí khởi kiện theo biên lai thu tiền số :0009556 ngày 02 tháng 7 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Cát nay được khấu trừ và hoàn trả cho anh Trần Thanh C 150.000đ.

Án xử sơ thẩm công khai các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án,quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự,người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án,có quyền yêu cầu thi hành án,tự nguyện thi hành án,hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các 5 Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự;thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Bình Định;
- VKS cùng cấp(02B);
- Các đương sự;
- THA phù Cát;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- UBND xã Cát Trinh

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán-Chủ Tọa Phiên Tòa

Đã ký

Cao Văn Đức